

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  
**KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

Số: /XHNV-KHTC

Về việc Công khai thực hiện  
dự toán thu, chi NS quý I năm 2026

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà nội, ngày tháng 4 năm 2026

Kính gửi: Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10 tháng 03 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý I năm 2026 như sau:

*ĐV tính: Đồng*

Số TT	Nội dung	Thực hiện năm 2025	Dự toán giao năm 2026	Thực hiện quý I năm 2026	Thực hiện quý I năm 2026/Dự toán giao năm 2026 (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I năm 2026 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6.00	7
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>					
<b>I</b>	<b>Tổng số thu</b>	<b>312,471,800,275</b>	<b>0</b>	<b>53,241,810,856</b>		
	- Học phí, lệ phí	257,163,624,296		37,636,653,986		
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh	47,049,322,575		12,996,826,678		

	- Hoạt động tài chính	1,978,132,683		26,443,328	
	- Dịch vụ khác	6,280,720,721		2,581,886,864	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu được để lại</b>				
	- Học phí, lệ phí	257,163,624,296		38,883,225,766	
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh	47,049,322,575		3,895,613,078	
	- Hoạt động tài chính	1,978,132,683		786,902	
	- Dịch vụ khác	6,280,720,721		2,581,886,864	
<b>III</b>	<b>Số nộp NSNN</b>				
	- Từ nguồn thu hoạt động sản xuất kinh doanh				
	- Từ nguồn thu khác				
	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>79,523,110,528</b>	<b>96,521,492,012</b>	<b>19,635,336,464</b>	20.34
<b>A</b>	<b>Vốn trong nước</b>	<b>77,393,753,772</b>	<b>96,521,492,012</b>	<b>19,635,336,464</b>	20.34
<b>I</b>	<b>Giáo dục, đào tạo</b>	<b>69,140,646,472</b>	<b>89,649,284,712</b>	<b>15,849,929,164</b>	17.68
<b>1</b>	<b>Loại 070 - khoản 074</b>				
1.1	Kinh phí thường xuyên				
1.2	Kinh phí không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Loại 070 - khoản 081</b>	<b>65,940,646,472</b>	<b>86,449,284,712</b>	<b>15,849,929,164</b>	18.33
2.1	Kinh phí thường xuyên	53,789,646,472	55,839,284,712	13,148,317,079	23.55
2.2	Kinh phí không thường xuyên	12,151,000,000	30,610,000,000	2,701,612,085	8.83
<b>3</b>	<b>Loại 070 - khoản 082</b>	<b>3,200,000,000</b>	<b>3,200,000,000</b>	<b>0</b>	0.00
3.1	Kinh phí thường xuyên	3,200,000,000	3,200,000,000	0	0.00
3.2	Kinh phí không thường xuyên				
<b>II</b>	<b>Khoa học và Công nghệ</b>				
<b>1</b>	<b>Loại 100- khoản 101</b>	<b>5,002,107,300</b>	<b>3,692,607,300</b>	<b>3,635,107,300</b>	98.44
1.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	5,002,107,300	3,692,607,300	3,635,107,300	98.44
1.2	Kinh phí thường xuyên				
1.3	Kinh phí không thường xuyên				
<b>2</b>	<b>Loại 100 - khoản 102</b>				
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ				
2.2	Kinh phí thường xuyên				

2.3	Kinh phí không thường xuyên					
<b>3</b>	<b>Loại 100 - khoản 103</b>					
3.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
3.2	Kinh phí thường xuyên					
3.3	Kinh phí không thường xuyên					
<b>III</b>	<b>Sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>					
<b>1</b>	<b>Loại 250 - khoản 251</b>					
1.1	Kinh phí thường xuyên					
1.2	Kinh phí không thường xuyên					
<b>IV</b>	<b>Đào tạo học sinh Lào - Campuchia</b>					
<b>1</b>	<b>Loại 400 - khoản 402</b>	<b>3,251,000,000</b>	<b>3,179,600,000</b>	<b>150,300,000</b>	<b>4.73</b>	
1.1	Kinh phí thường xuyên					
1.2	Kinh phí không thường xuyên	3,251,000,000	3,179,600,000	150,300,000	4.73	
<b>B</b>	<b>Vốn ngoài nước</b>					
<b>I</b>	<b>Giáo dục, đào tạo</b>					
<b>1</b>	<b>Loại 070 - khoản 081</b>					
<b>II</b>	<b>Kinh phí tài trợ viện trợ loại 400-402</b>	<b>2,129,356,756</b>				
1	Kinh phí không thường xuyên					

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu: VT, KHTC.

**HIỆU TRƯỞNG**

**Hoàng Anh Tuấn**